TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2023/HS-ST
Ngày 18-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Linh và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Phú - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/QĐHPT ngày 21/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Khu dân cư Mật Sơn, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa(học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam. Con ông Phạm Bá Đ và bà Nguyễn Thị T. Có vợ Đỗ Thị H và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 57 ngày 20/11/2010 của Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, T đã chấp hành xong ngày 29/11/2010.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác :

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: KDC Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987. Địa chỉ: KDc Trại Trống, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1982. Địa chỉ: KDC Lạc Sơn, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 9 giờ ngày 10/10/2022, Phạm Văn T đang ở quán bán nước của T tại số 1115 đường Lê Thánh Tông, KDC Mật Sơn, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh (quán T thuê của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958, địa chỉ: KDC Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh mục đích để bán nước) thì có Nguyễn Đình M sinh năm 1982, địa chỉ: KDC Lạc Sơn, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Nguyễn Văn V, sinh năm 1987, địa chỉ: KDC Trại Trống, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đến để uống nước. Quá trình ngồi uống nước M hỏi T muốn mua số lô, số đề ngoài Nhà nước của T. Do trước đó có tìm hiểu và biết việc bán số lô, số đề trái quy định của nhà nước có lãi suất cao nên T nảy sinh ý định bán số lô, số đề ngoài nhà nước cho M để thu lợi. Về hình thức chơi: Người chơi sẽ chọn một số tự nhiên từ 00 đến 99 để mua làm số lô hoặc số đề. Các số lô, số đề người chơi đã mua hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để so sánh với các giải thưởng để tính thắng thua. Nếu số đề người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng, không trùng thì thua. Với số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải thưởng thì thắng, không trùng thì thua. Cách tính thắng, thua: Quy định 01 điểm lô tương ứng 20.000 đồng nếu thắng được 70.000 đồng; Còn với số đề tỷ lệ thắng là: 1 được 70, người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 70.000 đồng. Khi các số lô, số đề người mua không trúng tức là người chơi thua bạc, số tiền thua là số tiền người chơi đã bỏ ra mua các số lô, số đề ban đầu. Việc thắng thua của người mua số lô, số đề sẽ do T tự thu và trả thưởng. Người chơi sẽ thanh toán tiền thắng thua với T sau khi kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng. Cụ thể M mua của T các số lô 03, 30, 08, 80 mỗi số 30 điểm tương ứng với số tiền 600.000 đồng và các số đề 03, 30, 08, 80 mỗi số 50.000 đồng, tổng số tiền M mua các số lô số đề của T là 2.600.000 đồng, M đã thanh toán xong với T. Sau khi thấy M mua số lô số đề, V tiếp tục hỏi và mua các số lô, số đề của T cụ thể: các số lô14, 41 mỗi số 25 điểm tương ứng với số tiền 500.000 đồng và các số đề 14, 41 mỗi số 50.000 đồng, tổng số tiền V mua số lô, số đề của T là 1.100.000 đồng, V đã thanh toán xong với T. Sau khi nhận tiền của M và V, T sử dụng 01 bút bi màu đen ghi các số lô, số đề mà M và V đã chơi vào mặt sau tờ giấy ghi kết quả xổ số để nhớ nhưng sau đó T đã nhớ được các số của người chơi nên T đã xé nhỏ vứt đi. Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho M và V ngày 10/10/2022 là 3.700.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày sau khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc V trúng 02 lần số 41 (số 41 xuất hiện 02 lần trong các giải thưởng) nên thắng số tiền 3.500.000 đồng; M trúng số lô 30 nên thắng được số tiền 2.100.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ ngày 11/10/2022, M cùng V đến quán cà phê của T để lấy tiền thắng các số lô đề đã mua ngày 10/10/2022. T đã trả cho V số tiền thắng

bạc là 3.500.000 đồng, trả cho M số tiền thắng bạc là 2.100.000 đồng thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra phát hiện.

Thu giữ: của Phạm Văn T 01 bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực màu đỏ nhãn hiệu Matixs, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, số IMEI:359156072529, 01 điện thoại Iphone X màu trắng, số IMEI: 356.741.085.623.634. 03 tờ giấy kết quả xổ số bóc, mặt sau có ghi các số tự nhiên và số tiền 5.800.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Văn V số tiền 3.500.000 đồng.

Tổng số tiền ngày 10/10/2022 M đánh bạc với T là 4.700.000 đồng; V đánh bạc với T là 4.600.000 đồng; T đánh bạc với V và M là 9.300.000 đồng.

Về việc thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: 01 bút bi mực màu đen, nhãn hiệu Thiên Long; 01 bút bi mực màu đỏ nhãn hiệu Matixs hiện đang được nhập kho vật chứng; số tiền 9.300.000 đồng gửi tại kho bạc Nhà nước chờ xử lý theo quy định.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, số IMEI:359156072529 và 01 điện thoại Iphone X màu trắng, số IMEI: 356.741.085.623.634 là tài sản cá nhân của T không sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho Phạm Văn T.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân nêu trên, lời khai nhận phù hợp với Biên bản làm việc, vật chứng thu giữ, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKS-CL ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 32; khoản 1, 2, 3 Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 10 đến 13 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 05% đến 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho UBND phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo T.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.300.000đồng. Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực viết màu đen, đã qua sử dụng, 01 bút bi nhãn hiệu Matixs mực viết màu đỏ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 10/10/2022 tại quán nước của Phạm Văn T tại số 1115 đường Lê Thánh Tông, KDC Mật Sơn, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, Phạm Văn T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Nguyễn Văn M số tiền 2.600.000 đồng và với Nguyễn Văn V ngày số tiền là 1.100.000 đồng. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số miên Bắc ngày 10/10/2022, V thắng số tiền 3.500.000 đồng; M thắng số tiền 2.100.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với V và M ngày 10/10/2022 là 9.300.000 đồng. Khoảng 17 giờ ngày 11/10/2022, M cùng V đến gặp T để lấy tiền thắng các số lô, số đề đã mua ngày 10/10/2022 thì bị lực lượng công an phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại cáo trạng nêu trên là hoàn toàn có cơ sở, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho người

khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được Luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội có thể là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm khác, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt sống biết chấp hành, tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính nhưng đã được xóa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội do nhất thời bột phát bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền phạm tội ở mức khởi điểm của cấu thành tội phạm, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử thấy chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Cần thiết phải khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:* Đối với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 9.300.000đ cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực viết màu đen, đã qua sử dụng, 01 bút bi nhãn hiệu Matixs mực viết màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen và 01 điện thoại Iphone X màu trắng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Đình M, Nguyễn Văn V có hành vi đánh bạc tuy nhiên số tiền đánh bạc chưa đủ cấu thành tội phạm nên, Công an thành phố Chí Linh đã ra các Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 32; khoản 1, 2, 3 Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho UBND phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo T.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.300.000đồng.

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực viết màu đen, đã qua sử dụng; 01 bút bi nhãn hiệu Matixs mực viết màu đỏ, đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh ngày 24/11/2022).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh

-**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Chí Linh;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Chí Linh;
- CQTHAHS Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát công an TP. Chí Linh;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.